**Tiết 1: Tiếng Việt:**

**Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Bài: LIÊN KẾT CÂU BẰNG TỪ NGỮ THAY THẾ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Nhận biết được quan hệ liên kết giữa các câu trong đoạn văn.

- Biết dùng các từ ngữ thay thế (đại từ, danh từ..) chỉ cùng một sự vật, hoạt động, đặc điểm ,.. để liên kết các câu trong đoạn văn. .

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

- Nâng cao kĩ năng tìm hiểu danh từ, động từ, tính từ, ứng dụng vào thực tiễn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** | | |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại thế nào Danh từ? Lấy ví dụ?  - GV nhận xét.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | | + HS trả lời  **-** HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập. ( Thẻ 7; 14; 22)** | | |
| **Bài 1:** Mỗi từ in đậm trong đoạn văn dưới đây thay thế cho từ ngữ nào? Nêu tác dụng của việc thay thế từ ngữ trong đoạn văn?  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu và nội dung:  - GV mời cả lớp làm việc nhóm 2  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  Bài 2. Các từ ngữ in đậm trong đoạn văn dưới đây nói về ai? Việc dùng những từ ngữ đó có tác dụng gì?  - GV nhận xét.  *- GV hướng dẫn HS rút ra Ghi nhớ:*  ***Các câu trong đoạn văn có thể liên kết với nhau bằng cách dùng đại từ, danh từ,... ở câu sau thay thế cho từ ngữ đã dùng ở câu trước. Ngoài tác dụng liên kết, việc dùng từ ngữ thay thế còn tránh được sự trùng lặp từ ngữ trong đoạn văn.***  **Bài 3:** Các từ ngữ in đậm trong mỗi đoạn văn dưới đây thay thế cho những từ ngữ nào?  **Bài 4:**Chọn từ ngữ thay thế....  - Nhận xét, khen | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - Cả lớp làm việc nhóm 2, xác định nội dung yêu cầu.  - Các nhóm trình bày  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  – Từ in đậm *“đó”* thay thế cho từ ngữ: *nhiều hồ nước*  – Từ in đậm *“chúng”*thay thế cho từ ngữ: *những vạt đất trũng*.  Tác dụng của việc thay thay thế từ ngữ trong đoạn văn: ( việc dùng đại từ thay thế giúp các câu văn trong đoạn văn được biểu đạt phong phú khi cùng nói về một sự vật, tránh hiện tượng trùng lặp từ ngữ đồng thời giúp liên kết các câu trong đoạn văn).  - Cả lớp lắng nghe.  - HS thảo luận theo nhóm.  - Các từ ngữ in đậm trong đoạn văn cùng nói về nhà soạn nhạc cổ điển người Đức Bét-tô-ven (Beethoven, 1770 – 1827). Ông là một hình tượng âm nhạc quan trọng trong giai đoạn giao thời từ thời kì âm nhạc cổ điển sang thời kì âm nhạc lãng mạn.  - Việc dùng những từ ngữ đó có tác dụng ca ngợi, làm nổi bật lên tài năng, tên tuổi của người được nhắc đến. Giúp đoạn văn gợi hình, gợi cảm và lôi cuốn hơn.  - HS lắng nghe.  - 2,3 HS đọc lại.  Các từ ngữ in đậm trong mỗi đoạn văn dưới đây thay thế cho những từ ngữ:  + họ: những nghệ nhân người Mông thổi khèn;  + nhà du hành: con dơi;  + nhạc sĩ giang hồ: con chim hoạ mi.  - Hs đọc nội dung, yêu cầu  - HS thảo luận nhóm, trình bày, và lý  giải lý do chọn từ đó.  Đà Lạt là địa danh du lịch nổi tiếng của nước ta. **Thành phố du lịch** níu chân du khách không chỉ vì khí hậu nơi đây quanh năm mát mẻ mà còn bởi nhiều điểm du lịch hấp dẫn. Trong những ngày lưu lại ở **thiên đường du lịch**, du khách không thể không ghé thăm thung lũng Tình yêu, núi Lang Bi-ang, hồ Xuân Hương,... Đó là những địa danh huyền thoại đã làm nên một Đà Lạt mộng mơ. Để làm mới mình trong mắt du khách, gần đây, Đà Lạt xây dựng thêm một số điểm du lịch mới như làng Cù Lần, đồi chè Cầu Đất, vườn dâu tây Đà Lạt,.. Những điểm du lịch này sẽ góp phần làm nên một **thành phố ngàn hoa** vừa truyền thống vừa hiện đại, giàu sức hút đối với du khách trong nước và thế giới. | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.** | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.  + GV chuẩn bị một số từ ngữ trong đó có các từ ngữ thay thế.  + Chia lớp thành 2 nhóm, của một số đại diện tham gia (nhất là những em còn yếu)  + Yêu cầu các nhóm cùng nhau tìm những từ ngữ thay thế phù hợp có trong hộp đưa lên dán trên bảng. Đội nào tìm được nhiều hơn sẽ thắng cuộc.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………